

Thỏ vằn chỉ mới được phát hiện khoảng chục năm nay. Chúng chỉ có ở Việt Nam, Lào. Theo phỏng đoán, hiện chỉ còn từ 100-200 con ngoài tự nhiên.

“Thỏ vằn (tên khoa học là *Nesolagus Timminsi*) là một trong hai loài thỏ duy nhất có sọc. Đây là loài thú chỉ còn sót lại”, TS Phạm Trọng Nghĩa, phòng Động vật học có xương sống, Viện Sinh thái và tài nguyên sinh vật (Viện KH-CN Việt Nam), cho biết.

Báo động đỏ

Thỏ vằn được các nhà khoa học Nga tìm thấy tại Lào năm 1996 và đến năm 2000 tiếp tục tìm thấy chúng ở Việt Nam ở Khu Bảo tồn thiên nhiên Phong Nha - Kẻ Bàng (Quảng Bình) và Pù Mát (Nghệ An). Kết quả đề tài “Nghiên cứu thỏ vằn Việt Nam” mới đây nhận thấy các nhà khoa học thu được Viện Sinh thái và tài nguyên sinh vật cho thấy thỏ vằn là loài đặc hữu chỉ có ở Lào và Việt Nam. Trong nhiều năm nghiên cứu, các nhà khoa học đã thu thập một số vật mẫu, chụp ảnh và các thông tin khác về số có mặt của thỏ vằn ở các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị và có thể có ở bắc Thái Thiên-Hu.



“Trong quá trình điểu tra, chúng tôi cũng gặp một số con thỏ vằn bị dính bẫy của người dân, bởi chúng khu trú ở rìa rừng. Điểu tra đó đã làm suy giảm nghiêm trọng quần thể của loài thú quý hiếm này. Thế nhưng, cho đến nay chưa có công trình nào liên nghiên cứu đầy đủ về thỏ vằn. Do đó, chúng ta đánh giá được hiện trạng của loài này còn bao nhiêu cá thể. Số lượng chỉ còn có khoảng 100-200 cá thể”, TS Nghĩa nói.

TS Động Vật Học, phòng Hệ thống học phân tử và di truyền bảo tồn, thành viên nhóm nghiên cứu cho biết, thỏ là loài nổi tiếng về khả năng sinh sản nhanh, chúng đẻ từ 5-10 con và trưởng thành

số m và để thông xuyên. Thế nhưng, chưa rõ vì sao loài thỏ vụn này lại nguy cấp đến vậy, chỉ có quần thể rất nhỏ, như vậy mới có nguy cơ tuyệt chủng, như vậy mới phân bố và duy trì loài này để tránh nguy cơ tuyệt chủng mà chưa có sự lý giải thỏa đáng. “Về cơ thể các đặc điểm nghiên cứu chi tiết, có thể không chỉ đối với loài này mà còn nhiều loài quý hiếm khác là vụn để báo động trong công tác bảo tồn loài hiện nay”, TS Trần cho biết thêm.

Khó bảo tồn

Đặc tài “Nghiên cứu thỏ vụn Việt Nam” của Viện Sinh thái và tài nguyên sinh vật được xem là công trình duy nhất nghiên cứu về loài này. Tuy nhiên, nội dung chỉ mang tính chất phát hiện, mô tả và công bố loài mới chứ chưa nghiên cứu sâu.

Theo các nhà khoa học, không chỉ loài thỏ vụn mà nhiều loài động vật mới khác như thỏ nâu, chuột đá, chồn nhái, chim... còn thiếu rất nhiều dữ liệu khoa học về đặc điểm sinh học, sinh thái, quần thể loài và đặc biệt là thiếu các dự án bảo tồn. Về cơ thể các dự án bảo tồn đã duy trì nhiều loài, đặc biệt là các loài động vật quý hiếm trước nguy cơ biến mất tuy nhiên do bị săn bắn thông xuyên và môi trường sinh sống tự nhiên.



“Có một thực tế là các đặc tài nghiên cứu sâu hiện chỉ dành cho những loài có ý nghĩa thực tiễn, ngoài ý nghĩa khoa học chúng còn có ý nghĩa thực tiễn cao như làm thuốc, làm thực phẩm và đặc biệt là được biết quan tâm, chỉ một con thỏ thì việc đưa xuất để đưa đến các chợ nông thôn kinh phí là khó có thể khả thi”, TS Trần tâm sự.

GS.TSKH Vũ Quang Côn, Phó trưởng Học viện Các ngành sinh học Việt Nam nhận định: “Thiếu nhiều dữ liệu trên thực địa, khi phát hiện ra một loài mới thì mới có các công trình nghiên cứu chuyên sâu phục vụ khoa học, kể cả những loài còn trùng như báo nhái... Điều đó đã khuyến khích các nhà khoa học say mê nghiên cứu và thúc đẩy nghiên cứu khoa học phát triển”.

Theo Đô thị Việt